

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

Số: 166/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Kạn, ngày 06 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch khuyến công địa phương năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 20/2017/TT-BCT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công;

Căn cứ Quyết định số 45/2018/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành quy chế quản lý và sử dụng kinh phí khuyến công địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt Chương trình khuyến công tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 41/TTr-SCT ngày 22 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch khuyến công địa phương năm 2023.

Điều 2. Giao tổ chức thực hiện:

1. Sở Tài chính thẩm định dự toán kinh phí và tổng hợp chung trong dự toán ngân sách của tỉnh năm 2023 và tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

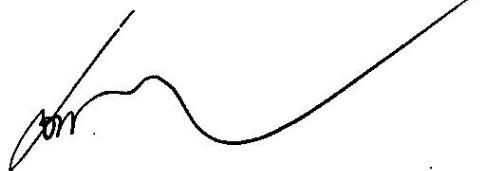
2. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/hiện);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, Hương

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Minh Hoa

KẾ HOẠCH

Khuyến công địa phương năm 2023

(Kèm theo Quyết định số 1667/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2022
của UBND tỉnh Bắc Kạn)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công; Chỉ thị số 04/CT-BCT ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Bộ Công Thương về việc đẩy mạnh các hoạt động khuyến công, tạo động lực mới cho phát triển công nghiệp nông thôn giai đoạn 2021-2025.

- Khuyến khích, hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh đầu tư phát triển sản xuất công nghiệp, tiêu thụ công nghiệp nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thiên nhiên, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu; giảm thiểu phát thải và hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm; bảo vệ môi trường.

- Huy động tối đa các nguồn lực đầu tư vào sản xuất công nghiệp, tiêu thụ công nghiệp nhằm chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực, tạo việc làm, tăng thu nhập, thực hiện phân công lại lao động xã hội và góp phần xây dựng nông thôn mới.

2. Yêu cầu

- Các đề án hỗ trợ khuyến công phải đúng đối tượng, đúng mục đích, đảm bảo hiệu quả, thiết thực và có tác động lan tỏa, thúc đẩy sự phát triển công nghiệp nông thôn của tỉnh.

- Nội dung nhiệm vụ, đề án khuyến công phải phù hợp với quy định của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công; Quản lý và sử dụng kinh phí khuyến công theo đúng quy định tại Quyết định số 45/2018/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Bắc Kạn.

- Các cơ sở công nghiệp nông thôn được hỗ trợ kinh phí khuyến công phải bố trí đủ kinh phí thực hiện đề án và cam kết chưa được hỗ trợ từ bất kỳ nguồn kinh phí nào của Nhà nước cho cùng một nội dung chỉ được kinh phí khuyến công hỗ trợ.

II. NỘI DUNG

1. Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị trong sản xuất công nghiệp, tiêu thụ công nghiệp

- Nội dung: Hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn đầu tư ứng dụng máy móc thiết bị trong sản xuất công nghiệp, tiêu thụ công nghiệp.

- Cơ quan chỉ đạo thực hiện: Sở Công Thương.

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài Chính; UBND các huyện, thành phố và cấp xã nơi triển khai đề án; cơ sở công nghiệp nông thôn được thụ hưởng kinh phí khuyến công.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023.

2. Hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia hội chợ, triển lãm trong nước

- Nội dung: Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia các hội chợ, triển lãm trong nước nhằm giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, nắm bắt cơ hội đầu tư, kinh doanh, tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu.

- Cơ quan chỉ đạo thực hiện: Sở Công Thương.

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài Chính; Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Hội doanh nhân trẻ tỉnh; UBND các huyện, thành phố; các cơ sở công nghiệp nông thôn và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023.

3. Hỗ trợ thuê tư vấn, trợ giúp các cơ sở công nghiệp nông thôn

- Nội dung: Hỗ trợ cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh thuê tư vấn, trợ giúp trong các lĩnh vực: Lập dự án đầu tư; Marketing; Quản lý sản xuất, tài chính, kế toán, nhân lực.

- Cơ quan chỉ đạo thực hiện: Sở Công Thương.

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính; UBND các huyện, thành phố; Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Hội doanh nhân trẻ tỉnh và UBND cấp xã nơi triển khai đề án; cơ sở công nghiệp nông thôn được thụ hưởng kinh phí khuyến công và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023.

4. Hoạt động thông tin, tuyên truyền

- Nội dung: Xây dựng 04 chuyên mục tuyên truyền về hoạt động Công Thương trên Đài Phát thanh - Truyền hình Bắc Kạn (*định kỳ 01 chuyên mục/quý*) và xây dựng 08 bài viết tuyên truyền hoạt động Công Thương trên Báo Bắc Kạn (*02 bài viết/quý*). Duy trì, vận hành Website thực hiện công tác tuyên truyền khuyến công; cung cấp, cập nhật thông tin, dữ liệu về các chính sách, hoạt động công nghiệp, khuyến công.

- Cơ quan chỉ đạo thực hiện: Sở Công Thương.

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài Chính; UBND các huyện, thành phố; Đài phát

thanh và Truyền hình Bắc Kạn; Báo Bắc Kạn và các cơ sở công nghiệp nông thôn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023.

5. Nhiệm vụ nâng cao năng lực quản lý và tổ chức thực hiện hoạt động khuyến công

- Nội dung: Tổ chức hội nghị tổng kết hoạt động khuyến công; Xây dựng kế hoạch khuyến công năm 2024 và hỗ trợ chi quản lý đề án khuyến công năm 2023.

- Cơ quan chỉ đạo thực hiện: Sở Công Thương.
- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính; UBND các huyện, thành phố; Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Hội doanh nhân trẻ tỉnh; cơ sở công nghiệp nông thôn và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023.

(Kèm theo Phụ lục danh mục đề án, nhiệm vụ kinh phí KCĐP năm 2023)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch: Ngân sách nhà nước cấp cho Sở Công Thương thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và kinh phí đối ứng của các đơn vị thụ hưởng đề án khuyến công.

2. Tổng kinh phí thực hiện: 1.159,93 triệu đồng. Trong đó:

- Kinh phí Khuyến công địa phương hỗ trợ: 717,5 triệu đồng;
- Kinh phí đối ứng của các đơn vị thụ hưởng: 442,43 triệu đồng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Chủ trì đôn đốc chỉ đạo và tổ chức, hướng dẫn, triển khai thực hiện Kế hoạch khuyến công đảm bảo đúng mục tiêu, kết quả đề ra; phối hợp với các sở, ban, ngành và các tổ chức liên quan chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện quản lý và sử dụng kinh phí khuyến công.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức khảo sát, thẩm tra lựa chọn, triển khai thực hiện đề án khuyến công của đơn vị, cơ sở công nghiệp nông thôn có đủ năng lực triển khai thực hiện; thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nội dung hoạt động, đảm bảo phát huy tối đa nguồn lực, năng lực hiện có của các cơ sở công nghiệp nông thôn.

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đúng các quy định pháp luật.

2. Sở Tài chính

- Thẩm định, đề xuất phân bổ dự toán ngân sách và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua kinh phí.

- Hướng dẫn sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch khuyến công tỉnh Bắc

Kạn năm 2023 theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước và của tỉnh Bắc Kạn; hướng dẫn, kiểm tra và quyết toán kinh phí sự nghiệp khuyến công theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Tuyên truyền, hướng dẫn và tổng hợp nhu cầu hỗ trợ của các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn huyện, thành phố đủ điều kiện đăng ký thực hiện đề án, kế hoạch khuyến công; phối hợp Sở Công Thương trong khảo sát, thẩm tra, lựa chọn và tổ chức triển khai các đề án khuyến công năm 2023 đảm bảo thiết thực, phát huy hiệu quả.

4. Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại

- Chủ động rà soát, tuyên truyền, hướng dẫn và tổng hợp nhu cầu hỗ trợ của các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn huyện, thành phố đủ điều kiện đăng ký thực hiện đề án, kế hoạch khuyến công.

- Tổ chức khảo sát, đề xuất lựa chọn và tổ chức triển khai các đề án khuyến công năm 2023 sau khi được phê duyệt, giao nhiệm vụ đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đúng đối tượng và theo đúng quy định hiện hành.

5. Các đơn vị liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Sở Công Thương tổ chức thực hiện Kế hoạch khuyến công địa phương năm 2023 theo quy định hiện hành.

6. Các cơ sở công nghiệp nông thôn thụ hưởng kinh phí khuyến công năm 2023

Phối hợp với Sở Công Thương triển khai các đề án khuyến công được thụ hưởng; có trách nhiệm sử dụng kinh phí khuyến công được hỗ trợ đúng mục đích, đúng nội dung theo quy định; quản lý, sử dụng tài sản (đối với Đề án hỗ trợ ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến vào sản xuất) được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo đúng quy định của pháp luật có liên quan, đảm bảo phát huy hiệu quả cao nhất./.

Phụ lục: DANH MỤC ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ KHUYẾN CÔNG ĐỊA PHƯỚNG NĂM 2023
 (Kèm theo Quyết định số 166/QĐ-UBND ngày 06/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn)

TT	Tên đề án/nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Mục tiêu và nội dung chính	Dự kiến kết quả đạt được	Căn cứ/nội dung hỗ trợ	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến thực hiện (Triệu đồng)	Kinh phí KCĐP hổ trợ	Đóng góp của đơn vị thụ hưởng	Trong đó Người khác
						Bắt đầu	Kết thúc				
I Hoạt động cung cấp thông tin về các chính sách phát triển công nghiệp, khuyễn công											
01	Thông tin, tuyên truyền hoạt động Công Thương	Sở Công Thương (TTKC&X TTM)	Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình Bắc Kạn, Báo Bắc Kạn xây dựng các chuyên mục tuyên truyền hoạt động Công Thương	Tuyên truyền trên Đài PT-TH Bắc Kạn 04 chuyên mục/năm; tuyên truyền trên Báo Bắc Kạn 08 bài viết/năm	Khoản 10 Điều 10, Quyết định số 45/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018; Mục VI phụ lục 02, Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 19/3/2021	12/2023	12/2023	36,0	36,0	-	
2	Duy trì, cập nhật dữ liệu (hoạt động khuyến công) trên trang thông tin điện tử ngành công thương Bắc Kạn	Sở Công Thương (TTKC&X TTM)	Tăng cường ứng dụng CNTT trong việc cung cấp thông tin về chủ trương, các chính sách khuyến khích, phát triển công nghiệp, tiêu thụ công nghiệp, chính sách khuyễn công	Duy trì, vận hành Website thực hiện công tác tuyên truyền khuyễn công; cung cấp, cập nhật thông tin, dữ liệu về các chính sách, hoạt động công nghiệp, khuyễn công	Khoản 5 Điều 3, Quyết định số 45/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018; Mục VII phụ lục 02, Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 19/3/2021	01/2023	12/2023	20,0	20,0	-	

II		Xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật; chuyên giao công nghệ và ứng dụng máy móc tiên tiến, tiên bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp; xây dựng các mô hình thí điểm về áp dụng sản xuất sạch hơn									
1	Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị trong chế biến nông sản và thực phẩm	Sở Công Thương (TTK&X TTM)	Đề án nhóm hỗ trợ 03 đơn vị thụ hưởng, gồm có: Hợp tác xã 20-10 (huyện Chợ Mới), Hợp tác xã nông lâm tổng hợp Địa Linh (huyện Ba Bè) và Hội Kinh doanh Triệu Xuân Phương (huyện Ba Bè) đầu tư ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến nông sản và thực phẩm nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.	(i) Hỗ trợ Hợp tác xã HTX nông lâm tổng hợp Địa Linh ứng dụng được 01 máy sấy nhiệt, 01 máy cắt khúc, thái rau củ quả; (ii) Hỗ trợ Hợp tác xã 20-10 ứng dụng được 01 máy xay xát; 01 máy thổi trâu; 01 máy trà bóng, 01 máy lọc sạn; 01 máy nghiêm bột; 01 máy đun phở 2 nòng; (iii) Hỗ trợ Hội Kinh doanh Triệu Xuân Phương ứng dụng được 01 máy rã rìa cù dông riêng, 01 máy sát cù dông riêng, 01 máy lọc liên hoàn	Khoản 4 Điều 10 Quyết định số 45/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018; Khoản 2, Mục I phụ lục 02, Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 19/3/2021	01/2023	12/2023	469,18	225,5	243,68	-
III	Phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (CNNNT)										
1	Hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia các hội chợ, triển lãm trong nước	Sở Công Thương (TTK&X TTM)	Hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia các Hội chợ, triển lãm trong nước nhằm giới thiệu, quảng bá sản phẩm và XTTM, gop	Hỗ trợ 80% kinh phí thuê 50 gian hàng cho các cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia các Hội chợ, triển lãm trong nước nhằm giới thiệu, quảng bá sản phẩm và XTTM, gop	Khoản 5, Điều 10, Quyết định số 45/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018; Khoản 3, Mục II phụ lục 02, Quyết định số 381/QĐ-	01/2023	12/2023	350,0	280,0	70,0	-

		phần thúc đẩy phát triển CNNT phát triển	phẩm	UBND ngày 19/3/2021				
IV	Tư vấn, trợ giúp các cơ sở công nghiệp nông thôn			Khoản 9 Điều 10 Quyết định số 45/2018/QĐ- UBND ngày 28/12/2018; Mục V phụ lục 02 Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 19/3/2021				
1	Hỗ trợ thuê tư vấn, trợ giúp các cơ sở CNNT trong lĩnh vực Lập dự án đầu tư, Marketing; Quản lý sản xuất, tài chính, kế toán, nhân lực cho các cơ sở CNNT trên địa bàn tỉnh	Sở Công Thương (TTK&X TTM)	Hỗ trợ thuê tư vấn Lập dự án đầu tư; Marketing; quản lý sản xuất, tài chính, kế toán, nhân lực cho các cơ sở CNNT trên địa bàn tỉnh	Hỗ trợ chi phí thuê tư vấn cho 05 cơ sở công nghiệp nông thôn	01/2023	12/2023	252,75	124,0 128,75
V	Hoạt động nâng cao năng lực quản lý và tổ chức thực hiện							
1	Xây dựng kế hoạch khuyễn công năm 2024	Sở Công Thương (TTK&X TTM)	Khảo sát nhu cầu, thực trạng, đánh giá năng lực đổi mới ứng dụng thực hiện đề án của các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Kan; xây dựng đề án, nhiệm vụ chương trình khuyễn công giai đoạn và kế hoạch năm 2024	Khoản 5 Điều 3, Quyết định số 45/2018/QĐ- UBND ngày 28/12/2018; Khoản 4, 5, Mục VII phụ lục 02, Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 19/3/2021	01/2023	12/2023	15,0	15,0
2	Tổ chức hội nghị tổng kết hoạt động khuyễn công	Sở Công Thương (TTK&X TTM)	Tổ chức được 01 hội nghị tổng kết đánh giá tình hình thực hiện công tác khuyến công năm 2022, đề ra các giải pháp đồng hành hiệu quả cùng doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn	01/2023	3/2023	6,5	6,5	-
3	Chi quản lý chương trình đề án khuyễn công năm 2023	Sở Công Thương (TTK&X TTM)	Kiểm tra, theo dõi tiến độ thực hiện của các đề án khuyễn công được phê duyệt năm 2023	Khoản 20, Điều 10, Quyết định số 45/2018/QĐ- UBND ngày 28/12/2018	01/2023	12/2023	10,5	10,5 -
			Tổng cộng:				1.159,93	717,5 442,43 -